

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
TỈNH NGHỆ AN

Bản án số: 15/2019/HSST

Ngày: 27/02/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Văn K

- *Hội thẩm nhân dân*

1. Ông: Nguyễn Đình N

2. Ông: Nguyễn Văn Đ

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hoàng Thị H – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:* Ông Bùi Nguyễn N - Kiểm sát viên.

Ngày 27/02/2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, Tòa án nhân dân huyện Đô Lương mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2019/HSST ngày 16/01/2019 đối với các bị cáo:

1. Lê Văn V, sinh ngày 26 tháng 03 năm 1986

Nơi cư trú: Xóm 04, xã Thuận Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Lao động tự do ; Trình độ học vấn: 12/12

Con ông: Lê Văn S (Đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1954

Anh, chị em ruột: 04 người, bị cáo là con thứ 03 trong gia đình

Vợ: Nguyễn Thị Huyền T, sinh năm 1992

Con: Có 02 con, lớn 02 tuổi, nhỏ 01 tuổi

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 13/01/2015 bị Công an thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử lý hành chính về hành vi đánh bạc.

- Ngày 30/08/2016 bị TAND huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, xử phạt 8.000.000 đồng về tội ‘Đánh bạc’.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/12/2018 cho đến ngày 09/12/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Lê Thị H, sinh ngày 11/02/1976

Nơi cư trú: Số 21 đường Nguyễn Phong Sắc, khối Tân Tiến, phường Hưng Dũng, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12
Con ông: Lê Văn S (Đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1954
Anh, chị em ruột: 04 người, bị cáo là con thứ 01 trong gia đình
Chồng: Nguyễn Công S, sinh năm 1971
Con: Có 02 con, lớn 14 tuổi, nhỏ 10 tuổi
Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/12/2018 cho đến ngày 08/12/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

***. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Đậu Văn T, sinh ngày 03/10/1991. Có mặt.

Nơi cư trú: Xóm 03, xã Thuận Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- Chu Văn H, sinh ngày 08 tháng 8 năm 1994. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Xóm 04, xã Thuận Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- Nguyễn Văn X, sinh ngày 15 tháng 8 năm 1981. Vắng mặt

Nơi cư trú: Xóm 04, xã Thuận Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 03/12/2018, Lê Văn V đã tham gia đánh lô, đề với các đối tượng Đậu Văn T, Nguyễn Văn X, Chu Văn H với số tiền 2.410.000đồng. Tham gia đánh với Lê Thị H với số tiền 11.050.000 đồng. Tổng cộng số tiền Lê Văn V tham gia đánh bạc là 13.460.000 đồng. Lê Thị H tham gia đánh bạc với tổng số tiền 11.050.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Lê Văn V khai nhận vào chiều ngày 03/12/2018 căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng hàng ngày để nhận tin nhắn đánh lô, đề của người khác. Cách thức đánh đề là lấy 02 số cuối của giải đặc biệt nếu người đánh trúng với 02 số cuối của giải đặc biệt thì tỷ lệ 1 ăn 70 lần. Đánh lô là lấy 02 số cuối của tất cả các giải xuất hiện trong bảng kết quả, mỗi một điểm lô tương ứng với số tiền 23.000 đồng, nếu đánh trúng thì được số tiền 80.000 đồng, nếu lô xuất hiện ở nhiều giải thưởng thì người trúng được nhân lên tương ứng với các số lô đã xuất hiện trong kết quả xổ số. Với cách thức như vậy, vào hồi 17 giờ 15 phút cùng ngày Lê Văn V nhận đánh của Đậu Văn T số lô 23 = 20 điểm, tính thành tiền là 460.000 đồng; số đề 21 = 20.000 đồng, tổng cộng là 480.000 đồng. Do hành vi đánh lô, đề bị phát hiện sau khi có kết quả mở thưởng nên đối chiếu kết quả đánh lô, đề của Đậu Văn T với Lê Văn V thì Đậu Văn T đã trúng số Lô 23 với số tiền 1.600.000đồng. Số tiền Lê Văn V đánh bạc với Đậu Văn T là 2.080.000đồng.

Vào hồi 17 giờ 32 phút cùng ngày Lê Văn V nhận tin nhắn của Nguyễn Văn X đánh các số đề 34, 50 mỗi con 50.000 đồng, tổng cộng là 100.000 đồng. Đối chiếu kết quả mở thưởng ngày 03/12/2018 Nguyễn Văn X không trúng thưởng.

Vào hồi 17 giờ 55 phút cùng ngày, Lê Văn V nhận tin nhắn của Chu Văn H đánh lô 83 = 10 điểm, thành tiền là 230.000 đồng. Đối chiếu kết quả mở thưởng ngày 03/12/2018 Chu Văn H không trúng thưởng.

Vào hồi 18 giờ 05 phút cùng ngày Lê Văn V trực tiếp gửi tin nhắn đánh số lô, đề với Lê Thị H với số tiền đề 12 = 700.000 đồng; Đề 35 = 100.000 đồng; Lô 98 = 100 điểm, tính thành tiền là 2.250.000 đồng. Do hành vi đánh lô, đề bị phát hiện sau khi có kết quả mở thưởng ngày 03/12/2018, đối chiếu kết quả lô, đề mà Lê Văn V đánh với Lê Thị H thì Lê Văn V đã trúng số 98 với số tiền 8.000.000 đồng.

Số tiền Lê Văn V tham gia đánh bạc trong ngày 03/12/2018 là: Đánh với Đậu Văn T, Nguyễn Văn X, Chu Văn H với số tiền 2.410.000 đồng. Tham gia đánh với Lê Thị H là 11.050.000 đồng. Tổng cộng Lê Văn V đánh bạc với tổng số tiền 13.460.000 đồng; Lê Thị H đánh bạc với tổng số tiền 11.050.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 09/CT - VKS ngày 16/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Lê Văn V và Lê Thị H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương giữ quyền công tố và luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Lê Văn V từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Lê Thị H từ 06 tháng đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 tháng đến 18 tháng.

Vật chứng:

- Tịch thu, sung công:

- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu 6S Plus màu hồng nhạt, bên trong có gắn số sim 095.992.699 đã qua sử dụng của Lê Văn V;

- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu 8S Plus màu hồng nhạt, bên trong có gắn số sim 0962.222.663 đã qua sử dụng của Lê Thị H;

- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar B310 màu cam, bên trong có gắn số sim 0985049236 đã qua sử dụng của Chu Văn H;

- Tịch thu, tiêu hủy:

- + 01 chiếc sim điện thoại số 0979.574.168 của Nguyễn Văn X;

- + 01 chiếc sim điện thoại số 0973.481.991 của Đậu Văn T;

- + Số tiền đánh bạc trái phép của các đối tượng Chu Văn H, Nguyễn Văn X, Đậu Văn T là 810.000 đồng theo giấy nộp tiền vào tài khoản 3949.0.1053629.00000 tại Kho bạc nhà nước huyện Đô Lương của Công an huyện Đô Lương ngày 11/01/2019

- + Truy thu, sung công số tiền tiền đánh bạc trái phép của Lê Văn V với Lê Thị H là 3.050.000 đồng.

Các bị cáo đều nhận tội và đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở để kết luận:

Chiều ngày 03/12/2018 căn cứ vào kết quả sổ xố miền Bắc trong ngày, Lê Văn V đã tham gia đánh lô, đề với các đối tượng Đậu Văn T, Nguyễn Văn X, Chu Văn H với số tiền 2.410.000 đồng. Tham gia đánh với Lê Thị H với số tiền 11.050.000 đồng. Tổng cộng số tiền Lê Văn V tham gia đánh bạc là 13.460.000 đồng. Lê Thị H tham gia đánh bạc với tổng số tiền 11.050.000 đồng.

Hành vi đánh bạc trái phép của các bị Lê Văn V, Lê Thị H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại Điều 321 BLHS. Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc phải chịu trách nhiệm hình sự là 24.510.000 đồng. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Xét tính chất vụ án: Vụ án đồng phạm giản đơn nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm đã xâm phạm đến trật tự công cộng tại địa phương, xâm phạm đến nếp sống văn minh của xã hội, gây bất bình trong dư luận, là nguyên nhân dẫn đến nhiều tội phạm khác. Vì vậy việc khởi tố, điều tra, đưa các bị cáo ra xét xử kịp thời là hết sức cần thiết nhằm xử lý và ngăn chặn tệ nạn đánh bạc trái phép trên địa bàn.

Xét vai trò, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo trong vụ án:

- Đối với bị cáo Lê Văn V: Tham gia vụ án với vai trò chính thể hiện ở hành vi nhận đánh bạc của T, H, X và khởi xướng đánh bạc cùng với bị cáo H, số tiền đánh bạc lớn hơn bị cáo H. Tại thời điểm phạm tội bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào và có 02 tình tiết giảm nhẹ là: Trong quá trình điều tra, xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có bố để có công với cách mạng được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhất quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo có địa chỉ nơi cư trú rõ ràng nên chưa cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đó răn đe và giáo dục thành công dân có ích cho xã hội. Mức hình phạt từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

Đối với bị cáo Lê Thị H Tham gia vụ án với vai trò đồng phạm. Tại thời điểm phạm tội bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào và có 03 tình tiết giảm nhẹ:

Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, bổ là người có công với cách mạng được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhất quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo có địa chỉ nơi cư trú rõ ràng nên chưa cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đó răn đe và giáo dục thành công dân có ích cho xã hội.

- Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo chủ yếu lao động tự do, thu nhập không ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về vật chứng của vụ án: Số tiền 850.000 đồng của các đối tượng Đậu Văn T, Nguyễn Văn X, Chu Văn H sử dụng để đánh bạc; Số tiền các bị cáo V, H dùng để đánh bạc với nhau gồm: 3.050.000 đồng; Các điện thoại của bị cáo V, H, đối tượng Chu Văn H và các sim điện thoại của Nguyễn Văn X, Đậu Văn T dùng để liên lạc đánh bạc trái phép cần tịch thu, sung công và tiêu hủy.

Về án phí: Cỏ bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định.

Vì các lý trên,

Quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS đối với bị cáo Lê Văn Vinh. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS đối với bị cáo Lê Thị H; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn V, Lê Thị H phạm tội “Đánh bạc”

2. Xử phạt:

- Bị cáo Lê Văn V 09 (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng và thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/02/2019).

Giao bị cáo cho UBND xã Thuận Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 luật thi hành án hình sự.

- Bị cáo Lê Thị H 07 (Bảy) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (Mười bốn) tháng và thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/02/2019).

Giao các bị cáo cho UBND phường Hưng Dũng, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo

4. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, sung công:

+. 01 điện thoại di động nhãn hiệu 6S Plus màu hồng nhạt, bên trong có gắn số sim 095.992.699 đã qua sử dụng của Lê Văn V;

+. 01 điện thoại di động nhãn hiệu 8S Plus màu hồng nhạt, bên trong có gắn số sim 0962.222.663 đã qua sử dụng của Lê Thị H;

+. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobiistar B310 màu cam, bên trong có gắn số sim 0985049236 đã qua sử dụng của Chu Văn H;

+. Số tiền đánh bạc trái phép của các đối tượng Chu Văn H, Nguyễn Văn X, Đậu Văn T là 810.000 đồng theo giấy nộp tiền vào tài khoản 3949.0.1053629.00000 tại Kho bạc nhà nước huyện Đô Lương của Công an huyện Đô Lương ngày 11/01/2019

- Tịch thu, tiêu hủy:

+. 01 chiếc sim điện thoại số 0979.574.168 của Nguyễn Văn X;

+. 01 chiếc sim điện thoại số 0973.481.991 của Đậu Văn T;

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21 tháng 01 năm 2019)

- Tịch thu, sung công từ bị cáo Lê Văn V số tiền 3.050.000 đồng mà bị cáo Lê Văn V dùng để đánh bạc trái phép với bị cáo Lê Thị H.

5. Về án phí: Cọc bị cáo Lê Văn V, Lê Thị H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

6. Cọc bị cáo, người có quyền nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Bị cáo, NCQLNVLQ;
- VKSND H. Đô Lương;
- Cơ quan CSĐT CA H. Đô Lương;
- Cơ quan THA hình sự H. Đô Lương;
- Chi cục THA dân sự H. Đô Lương;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn K

